

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KON PLÔNG
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HSST

Ngày: 11-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KON PLÔNG, TỈNH KON TUM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xong.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Tú và ông Trần Ngọc Hương.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kon Plông;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Vũ Kiên Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021 chuyển thụ lý số 01/2022/TLST-HS ngày 01/01/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2021/HSST-QĐ ngày 20/12/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022/HSST-QĐ ngày 13/01/2022; Thông báo về thời gian mở lại phiên tòa số 01/TB-TA ngày 21/01/2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc Q1 (tên gọi khác: Không), sinh năm 199x tại Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện K, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn S, sinh năm 196x và bà Nguyễn Thị Y1, sinh năm 196x; gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là người con thứ nhất; có vợ là Bùi Thị Mỹ L1, sinh năm 199x và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân tốt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/3/2021 đến ngày 16/4/2021. Được thay thế biện pháp Tạm giam bằng biện pháp Bảo lãnh từ ngày 16/4/2021 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Văn L1 (tên gọi khác: Không), sinh năm 197x tại Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn ..., xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn U (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 194x; gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là người con thứ ba; có vợ là Nguyễn Thị Y2, sinh năm 197x và 02 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân xấu: Ngày 06/5/2019 bị Công an huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày

06/3/2021 đến ngày 16/4/2021. Được thay thế biện pháp Tạm giam bằng biện pháp Bảo lãnh từ ngày 16/4/2021 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

3. Phạm Ngọc H1 (tên gọi khác: Không), sinh năm 198x tại Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc L2, sinh năm 195x và bà Đỗ Thị Th1, sinh năm 195x; gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là người con thứ ba; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân xấu: Ngày 17/12/2018 bị Công an huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giữ, từ ngày 06/3/2021 đến ngày 15/3/2021. Được thay thế biện pháp Tạm giữ bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/3/2021 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

4. Đào Thanh Q2 (tên gọi khác: Không), sinh năm 197x tại Hà Tĩnh; nơi cư trú: Tổ dân phố ..., thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn B1, sinh năm 192x và bà Phan Thị Th2 (đã chết); gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là người con thứ tư; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân tốt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giữ, từ ngày 06/3/2021 đến ngày 15/3/2021. Được thay thế biện pháp Tạm giữ bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/3/2021 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

5. Trần Văn G (tên gọi khác: Không), sinh năm 198x tại huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Xã C, huyện K, tỉnh Gia Lai; tạm trú: Tổ dân phố ..., thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ3, sinh năm 196x và bà Đỗ Thị B2, sinh năm 196x; gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là người con thứ ba; có vợ là Ngô Thị Ph1, sinh năm 197x và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân tốt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giữ, từ ngày 06/3/2021 đến ngày 15/3/2021. Được thay thế biện pháp Tạm giữ bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/3/2021 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

6. Lê Văn Th (tên gọi khác: Không), sinh năm 199x tại Quảng Ngãi; nơi cư trú: Xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi; tạm trú: Tổ dân phố ..., thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc Th3, sinh năm 196x và bà Trần Thị T2, sinh năm 196x; gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là người con thứ hai; có vợ là Ngô Thị V1, sinh năm 199x và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân tốt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giữ, từ ngày 06/3/2021 đến ngày 15/3/2021. Được thay thế biện pháp Tạm giữ bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/3/2021 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Anh Ngô Văn L2, sinh năm: 1989; nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

2/ Anh Nguyễn Thanh Đ1, sinh năm: 199x; nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

3/ Anh Huỳnh Thái Ph, sinh năm: 198x; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

4/ Anh Đặng Văn D1, sinh năm: 199x; nơi cư trú: Thôn .., xã H, TP. K, tỉnh Kon Tum (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

5/ Anh Võ Công T1, sinh năm: 197x; nơi cư trú: Thôn G, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

6/ Anh Võ Công T2, sinh năm: 198x; nơi cư trú: Số ..., đường C, phường ..., Quận T, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

7/ Anh Đào Thanh H2, sinh năm: 197x; nơi cư trú: Thôn K, xã M, huyện K, tỉnh Kon Tum (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

8/ Anh Đinh Vĩ Đ1, sinh năm: 199x; nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

9/ Anh Nguyễn Ngọc A, sinh năm: 198x; nơi cư trú: Tổ dân phố ..., thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

10/ Anh Lê Viết C1, sinh năm: 196x; nơi cư trú: Thôn Đ xã N, huyện K, tỉnh Kon Tum (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

11/ Anh Nguyễn Phước T1, sinh năm: 199x; nơi cư trú: Thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt).

12/ Anh Nguyễn Việt H1, sinh năm: 196x; nơi cư trú: Thôn ..., xã N, huyện K, tỉnh Kon Tum (vắng mặt).

13/ Anh Võ Tấn Đ2, sinh năm: 198x; nơi cư trú: Đội ..., thôn A, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

14/ Anh Nguyễn Xuân H2, sinh năm: 198x; nơi cư trú: Thôn ..., xã N, huyện K, tỉnh Kon Tum (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

15/ Anh Lê Văn Nh1, sinh năm: 196x; nơi cư trú: Thôn V 1, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi (vắng mặt).

- Người làm chứng:

1/ Anh Võ Anh Nh2, sinh năm: 198x; nơi cư trú: Xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi (vắng mặt).

2/ Anh Nguyễn Hồng H3, sinh năm: 198x; nơi cư trú: Tổ ..., Thôn T, xã T, huyện Tr, tỉnh Quảng Ngãi (vắng mặt).

3/ Anh Trần Ngọc B, sinh năm: 199x; nơi cư trú: Thôn Tr K, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi (vắng mặt).

4/ Anh Phạm Viết C2, sinh năm: 199x; nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

5/ Chị Trương Thị D2, sinh năm: 199x; nơi cư trú: Thôn ..., xã N, huyện K, tỉnh Kon Tum (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

6/ Anh Trần Văn C3, sinh năm: 199x; nơi cư trú: Thôn G, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 03/03/2021 Nguyễn Ngọc Q1 đã dựng trường gà tại khu vực bãi đất trống ven suối thuộc Thôn 3, xã Ngọc Tem, huyện Kon Plông, sau đó Q1 gọi điện thoại rủ Đào Thanh Q2 và Phạm Ngọc H1 hẹn ngày 06/3/2021 mang gà đến trường gà của Q1 để đá ăn tiền. Do là lần đầu tổ chức và chưa có kiến thức, kinh nghiệm gì về đá gà nên Q1 tiếp tục gọi điện rủ Nguyễn Văn L1 và Nguyễn Đức C4 là những người biết chơi đá gà, có kinh nghiệm đến trường gà, để làm nhiệm vụ ra hạng gà của khách chơi đem đến để cho đá (tức lựa cặp gà ngang cân để cho đá với nhau), khi những người có gà đá ra tiền lì (tức bỏ một khoản tiền ra thách đấu) hoặc khách xem đá gà có bắt kèo, đá độ với nhau (tức đánh bạc), họ tự thỏa thuận mức tiền chơi ra kèo - bắt kèo, tỉ lệ ăn thua và để L1 hoặc C4 ghi vào sổ theo dõi ghi phôi tỉ lệ tiền kèo.

Do là ngày đầu tiên trường gà đi vào hoạt động nên Q1 mới chỉ thỏa thuận với L1 và C4 là Q1 sẽ trả công 2% (Hai phần trăm)/01 người số tiền thắng bạc của các con bạc mà L1 hoặc C4 ghi phôi hoặc 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng/01 người nếu không có khách chơi đánh bạc. Q1 còn rủ chị Trương Thị D2 vào khu vực trường gà của Q1 để bán nước giải khát cho khách.

Về cách thức tổ chức và chơi đánh bạc bằng hình thức đá gà ăn tiền: Khi có cặp gà được phía trường gà sắp xếp, bắt cặp và được chủ gà đồng ý cho đá, gà sẽ được thả vào trong vỉ gà để đá, mỗi con gà được phân biệt bởi màu lông của nó, mỗi hồ đá gà là 15 phút, cặp gà đá có thể đá nhiều hồ, cho đến khi phân thắng bại; trong khi đá, con gà nào bỏ chạy trước, bị gà kia đá chết hoặc chủ gà xin thua thì xác định là con gà thua trong trận đá gà. Người chơi đánh bạc là chủ gà đặt tiền lì thách đấu với chủ gà bên kia, khi đã chấp nhận ra tiền lì, nếu bên nào hủy kèo không đá nữa thì chịu mất số tiền lì cho chủ gà bên kia, còn chấp nhận đá thì đây là số tiền hai bên bỏ ra đánh bạc nhằm mục đích thắng - thua với nhau; còn lại những người chơi khác khi xem đá gà, họ thích con gà nào thì sẽ chọn con gà có màu lông tùy ý để ra kèo và bắt kèo đá gà, tự thỏa thuận, giao kèo riêng với nhau về số tiền bỏ ra chơi và tỷ lệ thắng - thua, chủ gà và người tổ chức đá gà không can thiệp. Khi chơi, các con bạc tự thỏa thuận và chỉ bắt kèo một bên chứ không bắt kèo ngược lại (tức là lúc bắt độ gà này, lúc bắt gà bên kia trong một cặp gà đang đá); người tổ chức chỉ ghi nội dung, thông tin của người chơi cung cấp vào sổ ghi phôi để theo dõi. Khi trận đá gà của cặp gà đã được phân thắng - thua thì người tổ chức đá gà dựa trên nội dung tờ phôi sẽ thu tiền của người thua bạc, trả tiền cho người thắng và thu tiền hoa hồng 5% số tiền của người thắng bạc. Các ký hiệu do C4 và L1 ghi số tiền đánh bạc trong sổ phôi được bị cáo giải thích như: (Ví dụ: Ký hiệu 20 tức là 200.000 đồng, 100 tức là 1.000.000 đồng, 2c tức là 2.000.000 đồng).

Ngày 06/03/2021, theo lời hẹn với bị cáo Nguyễn Ngọc Q1; các bị cáo Nguyễn Văn L1 cùng với Nguyễn Đức C4, Cường, Tâm (chưa xác định nhân thân lai lịch) thuê xe ô tô BKS 51H - 165.85 do Võ Công T1 điều khiển, đi từ xã Sơn Thành, huyện Sơn Hà, Quảng Ngãi đến thôn 3, xã Ngọc Tem; bị cáo Đào Thanh Q2 cùng với bị cáo Trần Văn G, bị cáo Lê Văn Th đi xe ô tô BKS 82A - 012.47 từ thị trấn Măng Đen đến thôn 3, xã Ngọc Tem; Phạm Ngọc H1 cùng với Nguyễn Thanh Đ1,

Phạm Viết C2, Nguyễn Hồng H3 thuê xe ô tô BKS 76A - 102.25 do Đinh Vĩ Đ1 điều khiển, đi từ xã Tịnh Giang, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi đến thôn 3, xã Ngọc Tem; Ngô Văn L2 cùng với Dũng (chưa xác định nhân thân lai lịch) đi mô tô BKS 92N1 - 341.17 đến thôn 3, xã Ngọc Tem; Đặng Văn D1 đi mô tô BKS 82B1-263.06 đến thôn 3, xã Ngọc Tem; Huỳnh Thái Ph đi xe mô tô một mình đến thôn 3, xã Ngọc Tem; Trần Ngọc B đi xe mô tô một mình đến thôn 3, xã Ngọc Tem; và một số người dân xung quanh tụ tập tại đây để xem đá gà.

Tại đây, vào khoảng 10 giờ 15 phút, việc tổ chức đá gà ăn tiền và những người đánh bạc bằng hình thức đá gà bắt đầu, khi vi gà bên trái hướng đi vào có 02 (hai) gà chọi Trắng, Xanh (chưa xác định được chủ gà) do C4 đang ghi sổ phoir tỷ lệ tiền đánh bạc đang đá hồ thứ nhất, còn vi gà bên phải, do bị cáo Nguyễn Văn L1 đã chọn cặp gà chọi Xám do Phạm Ngọc H1 mang theo để đá gà với gà chọi Ó (Tía) do Đào Thanh Q2 mang theo, đá tại vị trí vi gà bên phải hướng đi vào. Đối với cặp đá này, các bị cáo đá gà ăn tiền được chia thành 02 phe, phe bị cáo Đào Thanh Q2 đá gà nhằm mục đích thắng - thua với bị cáo Phạm Ngọc H1. Cụ thể: Q2 đặt tiền lì (tiền thách đấu) là 8.000.000 đồng để đá gà với bị cáo Phạm Ngọc H1, một mình bị cáo H1 cũng đặt 8.000.000 đồng tiền lì để chấp nhận thách đấu với Q2. Về phe của Q2 còn có các bị cáo Trần Văn G, Lê Văn Th là những người đi cùng, tự thỏa thuận và góp chung tiền với Q2 trong số 8.000.000 đồng để thách đấu với bị cáo H1 (Trong 8.000.000 đồng tiền lì này: Q2 góp 5.000.000 đồng, Trần Văn G góp 1.000.000 đồng, Lê Văn Th góp 2.000.000 đồng). G và Th đồng phạm với Q2. Bên cạnh đó, Trần Văn G còn dùng 500.000 đồng để đánh bạc với mục đích thắng - thua 2.000.000 đồng với đối tượng tên Vi; 1.000.000 đồng với đối tượng Hoàng và 900.000 đồng với bị cáo Phạm Ngọc H1. Bị cáo Lê Văn Th dùng 800.000 đồng để đánh bạc với mục đích thắng - thua với đối tượng tên Tèo. Bị cáo Phạm Ngọc H1, ngoài kèo lì 8.000.000 đồng thách đấu với bị cáo Q2 và 2.000.000 đồng đánh bạc với bị cáo Trần Văn G ra, H1 còn dùng 4.000.000 đồng đánh bạc với mục đích thắng - thua với đối tượng Quang (chưa xác định được lai lịch) 2.000.000 đồng.

Ngoài các bị cáo có hành vi đánh bạc theo 02 phe nêu trên. Tại trường gà, còn có những người khác khi xem đá gà cũng đã dùng tiền tự ý thỏa thuận bắt kèo đá gà đánh bạc riêng với nhau như:

Tại vi gà bên trái là 02 con gà, con màu lông Trắng đá với con màu lông Xanh (Chưa xác định được chủ gà là ai). Tại vi này có các đối tượng tham gia chơi đánh bạc như: Huỳnh Thái Ph (dùng 800.000 đồng để đánh bạc thắng - thua với người khác 2.000.000 đồng), Đặng Văn D1 (dùng 1.000.000 đồng để đánh bạc thắng - thua 400.000 đồng) và các đối tượng chưa rõ lai lịch như: Tâm, Tuân, Cương, Chạy, C1, C4, Lâm, Quang, Thương, Lập (Do Nguyễn Đức C4 theo dõi, ghi phoir).

Tại vi gà bên phải là 02 con gà, con màu lông Ó (Tía) đá với con có màu lông Xám (Gà Ó do Đào Thanh Q2 mang đến, gà Xám do Phạm Ngọc H1 mang đến). Tại vi gà này có các đối tượng tham gia chơi đánh bạc như: Bị cáo Phạm Ngọc H1, Đào Thanh Q2, Trần Văn G, Lê Văn Th; các đối tượng: Ngô Văn L2 (tức Méo dùng 600.000 đồng để đánh bạc thắng - thua với người khác 1.000.000 đồng), Nguyễn Thanh Đ1 (dùng 2.000.000 đồng đánh bạc để thắng - thua với người khác 800.000 đồng) và các đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch như: Tèo, Quang, Cao, T, Tâm, Vi, Trọng, Ngọc, Lâm, Th, Khiêm.

Khi các đối tượng đang tổ chức đánh bạc và đánh bạc ăn tiền trái phép bằng hình thức đá gà, tại 02 vị của trường gà đang có 02 (hai) cặp gà đang đá, L1 và C4 đang ghi số phơi tiền đánh bạc, cặp gà ở vị trái đang đá hồ thứ nhất và cặp gà ở vị phải đang đá hồ thứ tư, chưa phân định thắng thua, các con bạc chưa giao, nhận được tiền đánh bạc của mình và chủ trường gà cũng chưa thu tiền của người chơi đánh bạc, chưa thu tiền hoa hồng 5% của người thắng bạc, chưa thu lợi bất chính khoản tiền nào thì bị Công an bắt quả tang, thu 02 cuốn sổ ghi phơi đánh bạc của L1 và C4 (C4 trốn thoát khỏi hiện trường).

Tại cuốn sổ ghi nội dung phơi tỷ lệ tiền đánh bạc do Nguyễn Văn L1 ghi thể hiện: Gà Ó đang đá với gà Xám tại vị trí vị gà bên phải hướng đi vào, ký hiệu do L1 tự ghi, “8c” tức là 8.000.000 đồng, “80” tức là 800.000 đồng và có 11 (Mười một) lượt ra kèo và bắt kèo, với tổng số tiền kèo ghi trên phơi là 36.500.000 (Ba mươi sáu triệu năm trăm ngàn) đồng.

Tại cuốn sổ ghi phơi tỷ lệ tiền đánh bạc do Nguyễn Đức C4 ghi thể hiện: Tại trang 01, gà Xám đang đá với gà Tía (gà Ó) tại vị trí vị gà bên phải hướng đi vào, ký hiệu do C4 tự ghi, “400” tức là 4.000.000 đồng, “80” tức là 800.000 đồng và có 08 (Tám) lượt ra kèo và bắt kèo, với tổng số tiền ghi trên phơi là 33.400.000 (Ba mươi ba triệu bốn trăm ngàn đồng).

Tại trang 02, gà Trắng đang đá với gà Xanh tại vị trí vị gà bên trái hướng đi vào, ký hiệu do C4 tự ghi, “60” tức là 600.000 đồng, “100” tức là 1.000.000 đồng và có 11 (Mười một) lượt ra kèo và bắt kèo, với tổng số tiền ghi trên phơi là 12.100.000 (Mười hai triệu một trăm ngàn đồng).

Tổng cộng 03 (Ba) tờ phơi tỷ lệ tiền đánh bạc trên 02 vị gà có 30 (Ba mươi) lượt ra kèo và bắt kèo, với tổng số tiền các con bạc dùng để chơi đánh bạc trong trường gà được ghi trên 03 tờ phơi là 82.000.000 (Tám mươi hai triệu) đồng.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Kon Tum đã tạm giữ những đồ vật, tài liệu, vật chứng gồm:

- 03 (ba) cuộn băng keo vải, màu trắng cam;
- 01 (một) cuộn chỉ màu xanh;
- 01 (một) cân 05 kg;
- 02 (hai) sổ ghi phơi cá cược;
- 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng màu đen, nhãn hiệu Iphone thu giữ của Đào Thanh Q2.

- 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, nhãn hiệu VIVO, 01 (một) điện thoại di động dạng phím bấm màu đen, nhãn hiệu NOKIA thu giữ của Phạm Ngọc H1.

- 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, nhãn hiệu VIVO thu giữ của Trần Văn G.

- 01 (một) điện thoại di động dạng phím bấm màu đen, nhãn hiệu NOKIA thu giữ của Nguyễn Ngọc Q1.

- Tiền mặt: 8.700.000 (Tám triệu bảy trăm nghìn) đồng.

Những vật chứng, đồ vật nêu trên đang tạm giữ, bảo quản tại Chi cục THADS huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum.

- Đối với các vật chứng, đồ vật sau đây Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, gồm:

+ Trả lại cho chủ sở hữu là ông: Võ Công T2 01 (một) ô tô biển số 51H-165.85, đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho chủ sở hữu là ông Đinh Vĩ Đ1 01 (một) ô tô biển số 76A - 102.25, đã qua sử dụng;

+ Trả lại cho chủ sở hữu là ông: Đào Thanh H2 01 (một) ô tô biển số 82A - 012.47, đã qua sử dụng;

+ Quyết định xử lý vật chứng số 07/XLVC-CSMT ngày 11/06/2021 xử lý vật chứng gồm 10 (mười) con gà chọi bằng hình thức sau: Tiêu hủy, Đào hố sâu, chôn, rắc vôi bột rồi lấp đất chặt;

+ Trả lại cho chủ sở hữu là ông: Đặng Văn D1: 01 (một) điện thoại di động dạng phím bấm, màu đen, nhãn hiệu NOKIA; 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng (dã vỡ màn hình), màu đen, nhãn hiệu NOKIA; 01 (một) chứng minh nhân dân tên Đặng Văn D1; 01 (một) đăng ký mô tô, xe máy biển số 82KA – 7026; Tiền Việt Nam: 2.000.000đ; 01 (một) xe máy biển số 82B1 – 263.06;

+ Trả lại cho chủ sở hữu là ông: Huỳnh Thái Ph: 01 (một) điện thoại di động dạng phím bấm, màu đen, nhãn hiệu Viettel; 01 (một) chứng minh nhân dân tên Huỳnh Thái Ph; Tiền Việt Nam: 1.400.000đ; 01 (một) xe máy biển số 76N1 - 001.19;

+ Trả lại cho chủ sở hữu là ông: Ngô Văn L2: 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, nhãn hiệu OPPO; 01 (một) chứng minh nhân dân tên Ngô Văn L2;

+ Trả lại cho chủ sở hữu là bà: Đinh Thị Quỳnh: 01 (một) xe máy biển số 92N1 - 341.17;

+ Trả lại cho chủ sở hữu là ông: Nguyễn Xuân H2: 01 (một) điện thoại di động dạng phím bấm, nhãn hiệu NOKIA; 01 (một) xe máy biển số 92M1 - 234.22;

+ Trả lại cho chủ sở hữu là ông: Võ Tấn Đ2: 01 (một) điện thoại di động dạng phím bấm, nhãn hiệu Samsung; 01 (một) xe máy biển số 76D1 062.95;

+ Trả lại cho chủ sở hữu là ông: Nguyễn Việt H1: 01 (một) điện thoại di động dạng phím bấm, nhãn hiệu NOKIA; 01 (một) xe máy biển số 76D1 – 028.08;

+ Trả lại cho chủ sở hữu là ông: Lê Viết: 01 (một) điện thoại di động dạng phím bấm, màu đen, nhãn hiệu NOKIA; 01 (một) chứng minh nhân dân tên Lê Viết Cường; 01 (một) xe máy biển số 76N1 – 0307;

+ Trả lại cho chủ sở hữu là ông: Nguyễn Phước Tâm: 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng đã vỡ màn hình, nhãn hiệu OPPO; 01 (một) chứng minh nhân dân tên Nguyễn Phước T1; 01 (một) xe máy biển số 92G1 – 320.73;

+ Trả lại cho chủ sở hữu là ông: Nguyễn Ngọc Anh: 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, nhãn hiệu OPPO; 01 (một) chứng minh nhân dân tên Nguyễn Ngọc A; Tiền Việt Nam: 150.000đ; 01 (một) xe máy và chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 77C1 – 131.97;

+ Trả lại cho chủ sở hữu là ông: Võ Công T1: 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, màu đen, nhãn hiệu OPPO; 01 (một) chứng minh nhân dân tên Võ Công T1;

+ Trả lại cho chủ sở hữu là ông: Lê Văn: 01 (một) xe máy biển số 76F1 - 266.71;

+ Trả lại cho chủ sở hữu là bà: Phạm Thị Thúy Vũ: 01 (một) xe máy biển số 76D1 – 366.58;

+ Xe máy biển số 92X1 - 006.44 do Nguyễn Ngọc No, SN 1993, trú tại thôn 3, xã Trà Vân, huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam đứng tên chủ sở hữu. Hiện Nguyễn Ngọc No không có mặt tại địa phương, qua làm việc với Huỳnh Thị Lành (là vợ của Nguyễn Ngọc No) cho biết: Xe trên do Nguyễn Ngọc No đứng tên chủ sở hữu, nhưng vào khoảng năm 2016 đã bán cho một người tên Triều (không xác định nhân thân lai lịch), quá trình mua bán chỉ thỏa thuận miệng, không có giấy tờ thể hiện, hiện vợ chồng bà Lành không còn quản lý xe trên nên không yêu cầu giải quyết xe trên. Ngày 27/07/2021 Cơ quan CSĐT ra Thông báo số 192/TB-CSMT về việc truy tìm chủ sở hữu phương tiện xe máy biển số 92X1 – 006.44 trên.

Tại Bản Cáo trạng số 24/CT-VKS-P2 ngày 07 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc Q1, Nguyễn Văn L1 về tội: “Tổ chức đánh bạc” theo điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Phạm Ngọc H1, Đào Thanh Q2, Trần Văn G, Lê Văn Th về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với hành vi phạm tội của các bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322; Điều 35; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Q1 từ 80 triệu đến 90 triệu đồng;

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L1 từ 55 triệu đến 60 triệu đồng;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H1 từ 30 triệu đến 35 triệu đồng;

Đề nghị xử phạt bị cáo Đào Thanh Q2 từ 27 triệu đến 30 triệu đồng;

Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn G từ 22 triệu đến 25 triệu đồng;

Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn Th từ 20 triệu đến 22 triệu đồng;

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo vì hình phạt tiền đã áp dụng là hình phạt chính và các bị cáo chưa thu lợi bất chính khoản tiền nào.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) cuộn băng keo vải, màu trắng cam; 01 (một) cuộn chỉ màu xanh; 01 (một) cân 05 kg; 02 (hai) sổ ghi phôi cá cược. Đây là các công cụ, phương tiện mà các bị cáo dùng vào việc đánh bạc và không còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng màu đen, nhãn hiệu Iphone thu giữ của Đào Thanh Q2; 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, nhãn hiệu VIVO, 01 (một) điện thoại di động dạng phím bấm màu đen, nhãn hiệu NOKIA thu giữ của Phạm Ngọc H1; 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, nhãn hiệu VIVO thu giữ của Trần Văn G; 01 (một) điện thoại di động dạng phím bấm màu đen, nhãn hiệu NOKIA thu giữ của Nguyễn Ngọc Q1. Đây là các công cụ, phương tiện mà các bị cáo dùng vào việc liên lạc để đánh bạc hiện tại còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 8.700.000 đồng (Tám triệu bảy trăm nghìn đồng). Trong đó: 5.800.000 đồng thu giữ của Đào Thanh Q2, 2.900.000 đồng thu giữ của Lê Văn Th. Đây là số tiền mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đối với bị cáo Nguyễn Đức C4 do chưa xác định được ở đâu, Cơ quan điều tra đã tách vụ án, tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự, ra Quyết định truy nã đối với C4, khi nào bắt được xử lý sau. Nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Các đối tượng có hành vi đánh bạc, vi phạm pháp luật; các đối tượng này chưa có tiền án tiền sự, Cơ quan điều tra đánh giá số tiền các đối tượng tham gia đánh bạc chưa đủ định lượng để truy cứu TNHS nên Công an tỉnh Kon Tum căn cứ vào các Điều 57, 63, 68 Luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ, ra các Quyết định xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền (1.500.000 đồng/ người) gồm: Ngô Văn L2, Nguyễn Thanh Đ1, Huỳnh Thái Ph, Đặng Văn D1. Nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với các đối tượng có hành vi đánh bạc có tên ghi trong tờ phôi như: Quang, Cao, C4, Vi, Hoàng, Th, Chay, C+C1, Tâm, Tuân, Cương, Trọng, Tg Hoàng, Lâm, T, Khiêm, Thương, Lập. Do không có đủ thông tin, dữ liệu để điều tra, xác minh nhân thân, lai lịch và hành vi vi phạm để xử lý trong cùng vụ án này, Cơ quan điều tra tiếp tục thực hiện các biện pháp nghiệp vụ để xác minh làm rõ hành vi của những người này và mối liên hệ với những người đánh bạc khác, khi có căn cứ sẽ xử lý sau, tránh bỏ lọt tội phạm. Nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo không có khiếu nại gì và không có ý kiến tranh luận đối đáp gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, các bị cáo hối hận về hành vi của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện giúp gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt và vắng mặt không lý do đã được triệu tập hợp lệ). Qua ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, những người tham gia tố tụng có mặt, Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt những người nêu trên không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, họ đã có lời khai tại Cơ quan điều tra có trong

hồ sơ vụ án. Căn cứ vào Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Vào ngày 03/03/2021 bị cáo Nguyễn Ngọc Q1 đã dựng trường gà tại khu vực bãi đất trống ven suối thuộc Thôn 3, xã Ngọc Tem, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum. Ngày 06/03/2021 tại địa điểm nêu trên, bị cáo Nguyễn Ngọc Q1, bị cáo Nguyễn Văn L1 đã tổ chức 02 vi gà cho trên 10 người cùng tham gia cá cược với hình thức đá (chọi) gà thắng thua bằng tiền nhằm mục đích thu lợi bất chính. Tổng số tiền dùng để đánh bạc xác định được ghi ở các tờ phôi là 82.000.000 đồng (Tám mươi hai triệu đồng). Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận, hành vi của các bị cáo Nguyễn Ngọc Q1, Nguyễn Văn L1 đã phạm vào tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với các bị cáo Phạm Ngọc H1, Đào Thanh Q2, Trần Văn G, Lê Văn Th thực hiện hành vi đánh bạc (cá cược chọi gà) thắng thua bằng tiền với người khác. Cụ thể:

Bị cáo Phạm Ngọc H1 đã dùng số tiền 14.000.000 đồng để đánh bạc ăn - thua với 10.900.000 đồng. Tổng số tiền tham gia đánh bạc thắng - thua của 03 kèo Hoàng tham gia là 24.900.000 đồng.

Bị cáo Đào Thanh Q2 đã dùng số tiền 9.500.000 đồng để đánh bạc thắng - thua của 03 kèo với 12.000.000 đồng. Tổng số tiền tham gia đánh bạc là 21.500.000 đồng.

Bị cáo Trần Văn G đã dùng tiền 2.400.000 đồng để đánh bạc ăn - thua của 03 kèo với 6.000.000 đồng. Tổng số tiền tham gia đánh bạc là 8.400.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo G còn chịu trách nhiệm với số tiền góp chung 1.000.000 đồng trong số tiền lì 8.000.000 đồng với bị cáo Quang.

Bị cáo Lê Văn Th đã dùng tiền 800.000 đồng để đánh bạc ăn - thua của 01 kèo với 2.000.000 đồng. Tổng số tiền tham gia đánh bạc là 2.800.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo Th còn chịu trách nhiệm với số tiền góp chung 2.000.000 đồng trong số tiền lì 8.000.000 đồng với bị cáo Quang.

Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận, hành vi của các bị cáo Phạm Ngọc H1, Đào Thanh Q2, Trần Văn G, Lê Văn Th đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng số 24/CT-VKS-P2 ngày 07/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Ngọc Q1, Nguyễn Văn L1 thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo Phạm Ngọc H1, Đào Thanh Q2, Trần Văn G và Lê Văn Th thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn trật tự công cộng tại địa phương. Do vậy, cần xử phạt các bị cáo nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra. Tuy

nhiên, khi quyết định hình phạt cho các bị cáo, Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất của đồng phạm, tính chất và mức độ tham gia phạm tội của từng đồng phạm.

- *Về nhân thân*: Các bị cáo Nguyễn Ngọc Q1, Đào Thanh Q2, Trần Văn G và Lê Văn Th có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Riêng bị cáo Nguyễn Văn L1 có nhân thân xấu (Ngày 06/5/2019 bị Công an huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc) bị cáo đã nộp phạt. Bị cáo Phạm Ngọc H1 có nhân thân xấu (Ngày 17/12/2018 bị Công an huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác) bị cáo đã nộp phạt.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Trong quá trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa tất cả các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); các bị cáo (Phạm Ngọc H1, Đào Thanh Q2, Trần Văn G và Lê Văn Th) phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Không có

- *Về tính chất và mức độ tham gia phạm tội của từng bị cáo*: Đây là vụ án đồng phạm như mang tính chất giản đơn, do không có sự phân công vai trò cụ thể của từng bị cáo nên không xem là phạm tội có tổ chức.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Q1, là người nảy sinh ý định, khởi xướng toàn bộ và chuẩn bị công cụ, dựng trường gà để đánh bạc tham gia với vai trò là người chủ mưu.

Bị cáo Nguyễn Văn L1 được Nguyễn Ngọc Q1 thỏa thuận tiền công, chi thưởng, giúp Nguyễn Ngọc Q1 lựa hạng, ghép gà, ghi sổ, theo dõi ghi phối tỉ lệ tiền kèo, thu tiền, thanh toán tiền, do vậy Nguyễn Văn L1 tham gia với vai trò là người thực hành tích cực.

Bị cáo Phạm Ngọc H1, Đào Thanh Q2, Trần Văn G và Lê Văn Th là những người tham gia đánh bạc. Vì vậy các bị cáo tham gia với vai trò là người thực hành. Nhưng Phạm Ngọc H1, Đào Thanh Q2 mang theo gà đi đá và có số tiền cược nhiều hơn các bị cáo khác nên tham gia với vai trò là người thực hành tích cực.

Mặc dù các bị cáo Nguyễn Ngọc Q1, Nguyễn Văn L1 tổ chức đánh bạc, Phạm Ngọc H1, Đào Thanh Q2, Trần Văn G và Lê Văn Th là những người tham gia đánh bạc (dưới hình thức chơi gà) nhưng chưa phân định thắng thua, các con bạc chưa giao, nhận được tiền đánh bạc của mình và chủ trường gà cũng chưa thu tiền của người chơi đánh bạc, chưa thu tiền hoa hồng 5% của người thắng bạc, chưa thu lợi bất chính khoản tiền nào thì bị Công an bắt quả tang.

Việc chưa thu lợi bất chính là nằm ngoài ý thức chủ quan các bị cáo nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 như Viện kiểm sát đề nghị.

Từ những phân tích, nhận định nêu trên xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo mà áp dụng hình phạt tiền cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về xử lý vật chứng:

Đối với 03 (ba) cuộn băng keo vải, màu trắng cam; 01 (một) cuộn chỉ màu xanh; 01 (một) cân 05 kg; 02 (hai) sô ghi phơi cá cược. Đây là các công cụ, phương tiện mà các bị cáo dùng vào việc đánh bạc và không còn giá trị sử dụng nên áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng màu đen, nhãn hiệu Iphone thu giữ của Đào Thanh Q2; 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, nhãn hiệu VIVO, 01 (một) điện thoại di động dạng phím bấm màu đen, nhãn hiệu NOKIA thu giữ của Phạm Ngọc H1; 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, nhãn hiệu VIVO thu giữ của Trần Văn G; 01 (một) điện thoại di động dạng phím bấm màu đen, nhãn hiệu NOKIA thu giữ của Nguyễn Ngọc Q1. Đây là các phương tiện mà các bị cáo dùng vào việc liên lạc để đánh bạc, hiện tại còn giá trị sử dụng nên áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 8.700.000 (Tám triệu bảy trăm nghìn) đồng (Trong đó: 5.800.000 thu giữ của Đào Thanh Q2, 2.900.000 đồng thu giữ của Lê Văn Th). Đây là số tiền mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Sau khi điều tra làm rõ vụ án, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Kon Tum đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 02/QĐ-CSMT ngày 25/3/2021, Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 06/QĐ-CSMT ngày 27/7/2021 trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp, Quyết định xử lý vật chứng số 07/XLVC-CSMT ngày 11/06/2021 xử lý vật chứng gồm 10 (mười) con gà chọi bằng hình thức sau: Tiêu hủy, Đào hố sâu, chôn, rắc vôi bột rồi lấp đất chặt, theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc Xe máy biển số 92X1 - 006.44 hiện tại đang bảo quản tại kho vật chứng Công an tỉnh Kon Tum do chưa xác định được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp. Ngày 27/07/2021 Cơ quan CSĐT ra Thông báo số 192/TB-CSMT về việc truy tìm chủ sở hữu phương tiện xe máy biển số 92X1 – 006.44 và sẽ xử lý theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Ngọc Q1, Nguyễn Văn L1, Phạm Ngọc H1, Đào Thanh Q2, Trần Văn G và Lê Văn Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Đối với bị cáo Nguyễn Đức C4 do chưa xác định được ở đâu, Cơ quan điều tra đã tách vụ án, tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự, ra Quyết định truy nã đối với C4, khi nào bắt được xử lý sau. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Các đối tượng có hành vi đánh bạc, vi phạm pháp luật; các đối tượng này chưa có tiền án tiền sự, Cơ quan điều tra đánh giá số tiền các đối tượng tham gia đánh bạc chưa đủ định lượng để truy cứu TNHS nên Công an tỉnh Kon Tum căn cứ vào các Điều 57, 63, 68 Luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ, ra các Quyết định xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền (1.500.000 đồng/ người). Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với các đối tượng có hành vi đánh bạc có tên ghi trong tờ phơi như: Quang, Cao, C4, Vi, Hoàng, Th, Chạy, C+C1, Tâm, Tuân, Cương, Trọng, Tg Hoàng, Lâm, T, Khiêm, Thương, Lập. Do không có đủ thông tin, dữ liệu để điều tra, xác minh nhân thân, lai lịch và hành vi vi phạm để xử lý trong cùng vụ án này, Cơ quan điều tra tiếp tục thực hiện các biện pháp nghiệp vụ để xác minh làm rõ hành vi của những người này và mối liên hệ với những người đánh bạc khác, khi có căn cứ sẽ xử lý sau, tránh bỏ lọt tội phạm. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Ngọc Q1, Nguyễn Văn L1 phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Các bị cáo Phạm Ngọc H1, Đào Thanh Q2, Trần Văn G và Lê Văn Th phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 322; Điều 35; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Q1 số tiền 130.000.000 đồng (Một trăm ba mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L1 số tiền 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H1 số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Đào Thanh Q2 số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Trần Văn G số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Lê Văn Th số tiền 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tích thu tiêu hủy:

+ 03 (ba) cuộn băng keo vải, màu trắng cam;

+ 01 (một) cuộn chỉ màu xanh;

+ 01 (một) cân 05 kg;

+ 02 (hai) sô ghi phơi cá cược.

- Tích thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, màu đen, nhãn hiệu Iphone thu giữ của Đào Thanh Q2;

+ 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, nhãn hiệu VIVO, 01 (một) điện thoại di động dạng phím bấm, màu đen, nhãn hiệu NOKIA thu giữ của Phạm Ngọc H1;

+ 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, nhãn hiệu VIVO thu giữ của Trần Văn G;

+ 01 (một) điện thoại di động dạng phím bấm, màu đen, nhãn hiệu NOKIA thu giữ của Nguyễn Ngọc Q1.

(Tất cả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/10/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Kon Tum và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum).

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 8.700.000 (Tám triệu bảy trăm nghìn) đồng. *(Số tiền trên được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kon Plông theo Ủy nhiệm chi ngày 05/10/2021 của Công an tỉnh Kon Tum).*

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Ngọc Q1, Nguyễn Văn L1, Phạm Ngọc H1, Đào Thanh Q2, Trần Văn G và Lê Văn Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- Phòng KTNV & THAHS TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Kon Plông;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Kon Plông;
- Cơ quan THAHS CA huyện Kon Plông;
- Chi cục THADS huyện KonPlông;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Xong